TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày: 12- 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và ông Lê Quốc Định.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Hồng Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 (Sau đây viết tắt là: 29/10/2019) theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019, đối với bị cáo:

Cao Thị T, sinh năm 1971 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T và bà Cao Thị S (đều đã chết); chồng: Bùi Hữu H; con: Có 02 con (Lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/8/2019 đến ngày 20/8/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; tạm giam: Không; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đặng Văn H1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn 2Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

+ Anh Trần Đức H2, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng:* Anh Lương Văn N, anh Ngô Xuân T và bà Đoàn Thị V; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 12/8/2019, Đặng Văn H1 và Trần Đức H2 đến nhà Cao Thị T ở thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam đánh bạc trái phép dưới hình thức mua số lô, số đề. H1 đã mua của T các số lô 15 (100 điểm), 51 (50 điểm) với số tiền là 3.450.000đ (150 điểm x 23.000đ/1điểm =3.450.000đ); số đề 15 với số tiền 50.000 đồng (số tiền được T khuyến mại). Tổng số tiền T bán cho H1 là 3.500.000đ; Sau đó, H2 đã mua của T các số lô: 09, 90, 59, 95 mỗi số 25 điểm với số tiền là 2.300.000đ (100 điểm x 23.000đ/1điểm =2.300.000đ). T đã nhận đủ tiền của H1 và H2, sau đó đưa lại tờ giấy (gọi là cáp ghi lô, đề) cho H1 và H2 thì bị Công an huyện L phối hợp với ban Công an xã N bắt quả tang. *Vật chứng thu giữ*:

+ Thu tại mặt bàn tại vị trí Cao Thị T ngồi số tiền 8.400.000 đồng; 01 bút bi; 02 quyển sổ kẻ ngang (trong đó có 01 quyển sổ có 16 tờ ghi kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hằng ngày và 01 quyển sổ có 06 trang (03 tờ) ghi những số lô, số đề hằng ngày T bán cho người mua); thu trên người T 01 túi khoác kích thước (15x20)cm, trên trong có số tiền 10.000.000 đồng.

+ Thu tại túi quần phía sau bên phải của Đặng Văn H1 một tờ giấy có kích thước (6x8)cm có ghi các chữ và số tự nhiên "*12/8 Lô 15= (100)đ 51= (50)đ Đề 15 (50)*" ; Thu tại túi quần phía trước bên phải của Trần Đức H2 một tờ giấy có kích thước (6x8)cm có ghi chữ và số tự nhiên "*12/8 Lô 09 90 59 95 (25)đ*".

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Cao Thị T: Không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

* Trong ngày 12/8/2019 trước khi bị bắt quả tang Cao Thị T còn bán số lô, đề cho 02 người khách không xác định được tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 3.825.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Cao Thị T đánh bạc từ việc bán số lô, số đề trái phép ngày 12/8/2019 là 9.625.000 đồng (Thực tế thu được 9.575.000đ).

* *Cách thức đánh bạc với người chơi của T như sau:*

Cao Thị T là người làm chủ, trực tiếp bán số lô, số đề để thu tiền, đồng thời thanh toán cho người mua trúng thưởng (T không phải là đại lý của Công ty TNHH-MTV xổ số kiến thiết tỉnh Hà Nam).

Số đề là hai số tự nhiên gồm 2 chữ số từ 00 đến 99 so sánh với 2 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, nếu người mua trúng thì Thạo phải trả tiền gấp 80 lần số tiền họ đã mua. Số lô là hai số tự nhiên gồm 2 chữ số từ 00 đến 99 so sánh với 2 số cuối cùng của 27 giải

thưởng kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó, 1 điểm lô nếu trúng T phải trả 80.000 đồng (nếu 01 điểm lô trùng với 02 số cuối cùng của nhiều giải thì T còn phải trả cho người chơi số tiền được nhân lên tương ứng với số lần trúng đó). Trường hợp người chơi không trúng thì mất toàn bộ số tiền đã chơi với T.

* Quá trình điều tra còn xác định: trong tháng 8/2019, Cao Thị T còn bán số lô, đề cho các đối tượng (không biết tên tuổi, địa chỉ) trong 03 ngày khác, cụ thể: Ngày 09/8/2019 bán được số tiền *1.920.000 đồng* (không có người chơi trúng thưởng); Ngày 10/8/2019 bán được số tiền *2.503.000 đồng* (không có người chơi trúng thưởng); Ngày 11/8/2019 bán và trả thưởng cho khách số tiền 2.304.000 đồng (bán được *1.504.000đ* + 800.000đ trả thưởng cho khách). Như vậy, trong 03 ngày trên Cao Thị T đã bán số lô, đề với tổng số tiền thực tế là 5.127.000 đồng,

* Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định chữ viết trong 01 quyển sổ kẻ ngang có 06 trang ghi những số lô, số đề (được ký hiệu A1); 01 mảnh giấy kích thước (6x8)cm thu giữ trên người Đặng Văn H1 (được ký hiệu A2); 01 mảnh giấy kích thước (6x8)cm thu giữ trên người Trần Đức H2 (được ký hiệu A3) với 13 mẫu chữ viết của Cao Thị T (được ký hiệu từ M1 đến M13) có phải do cùng một người viết ra hay không?

Tại bản kết luận giám định số 28/TL-PC09 ngày 13/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A2, A3 và A1 (trừ phần nội dung: Lô 15-100-51-50 tại trang 6) so với chữ viết của Cao Thị T trên tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M13 do cùng một người viết ra.*

* ***Vật chứng thu giữ xác định***: Tổng số tiền 18.400.000 đồng thu giữ của T, có 8.400.000đ liên quan đến hành vi đánh bạc trong vụ án, số tiền 10.000.000đ còn lại là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm; 01 bút bi và 01 túi khoác kích thước (15x20)cm đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện L; Các tài liệu khác gồm: 02 quyển sổ kẻ ngang của Cao Thị T và 02 tờ giấy đều có kích thước(6x8)cm thu giữ của Đặng Văn H1 và Trần Đức H2 đều thu giữ khi bắt quả tang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

* Công an huyện L, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đặng Văn H1 và Trần Đức H2 theo quy định của pháp luật.

* Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSLN ngày 29/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Cao Thị T về tội*"Đánh bạc",* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là: HĐXX): áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thị T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; phạt bổ sung bị cáo từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ; Truy thu số tiền bị cáo thu lợi bất chính, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng hiện đang thu giữ theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Cao Thị T đã thừa nhận hành vi đánh bạc của bản thân đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đồng thời khai nhận cụ thể về thời gian, địa điểm, hình thức, phương thức và số tiền đã đánh bạc trong ngày 12/8/2019. Ngoài ra, bị cáo còn thừa nhận đã bán số lô, số đề trong ba ngày trước đó nhưng không biết bán cho ai. Bị cáo không có ý kiến gì đối với lời khai của những người tham gia tố tụng, cũng như các văn bản tố tụng hình sự, bản thân đã nhận thức được sai phạm, nên không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì, chỉ đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, điều kiện hoàn cảnh để được giảm nhẹ hình phạt và tự cải tạo để sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, bản kết luận giám định về chữ viết, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 12/8/2019, tại nhà Cao Thị T ở thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam, lực lượng Công an huyện Lý Nhân bắt quả tang Cao Thị T đang đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho Đặng Văn H1 và Trần Đức H2 với tổng số tiền 5.800.000 đồng; cùng ngày Cao Thị T còn bán số lô, đề cho các đối tượng khác không biết tên tuổi,địa chỉ với số tiền 3.825.000 đồng. Tổng số tiền Cao Thị T đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép ngày 12/8/2019 là 9.625.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Cao Thị T đã phạm vào tội *"Đánh bạc"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, còn xác định trước đó trong các ngày 09, 10,11/8/2019 Cao Thị T còn thực hiện hành vi bán số lô, đề trái phép, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người mua và mỗi ngày đều dưới 5.000.000 đồng nên không có căn cứ để xử lý đối với những lần đánh bạc này trong vụ án.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi này nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ là tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác trong cộng đồng.

Bản thân bị cáo là phụ nữ đã có gia đình ổn định, con cái trưởng thành và ở độ tuổi có nhận thức rõ về xã hội và pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có tiền nhanh chóng từ việc thu lời bất hợp pháp, đã lợi dụng kết quả xổ số mở thưởng hàng ngày của Nhà nước để sát phạt với nhiều đối tượng trên địa bàn, nên đã tự đưa mình vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục bị cáo về ý thức chấp hành luật pháp, trở thành ng- ời tốt, cũng nh- để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là phụ nữ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa Cao Thị T đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật, mong muốn sửa chữa lỗi lầm; Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố chồng là Liệt sỹ Bùi Xuân Ư. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, cũng như xét khả năng tự cải tạo của bị cáo, HĐXX thấy: không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa ph- ơng nơi c- trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành ng- ời tốt, đảm bảo đúng quy định tại Điều 65 BLHS và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao. Tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện, sửa chữa, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thấy được chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm này trong tình hình hiện nay, xét cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (*là phạt tiền*) đối với bị cáo theo Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng phải xem xét đến điều kiện kinh tế và hoàn cảnh hiện nay của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

- Một số vật chứng đã thu giữ khi bắt quả tang, gồm: 01 bút bi và 01 túi khoác kích thước (15x20)cm, đây là công cụ Cao Thị T sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, nên phải tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với tổng số tiền 18.400.000đ đã thu giữ của Cao Thị T, HĐXX xác định, trong đó: có 8.400.000đ là tiền bị cáo thu được từ việc bán số lô, số đề mà có, nên phải tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 10.000.000đ còn lại là tài sản cá nhân của bị cáo do lao động mà có, nên trả lại cho bị cáo (Tuy nhiên, tiếp tục thu giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).

- Đối với 02 quyển sổ kẻ ngang (gồm: có 01 quyển sổ có 16 tờ ghi kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc hằng ngày, 01 quyển sổ trong đó có 06 trang (03 tờ) ghi những số lô, số đề hằng ngày T bán cho người mua) và 02 tờ giấy đều có kích thước(6x8) cm thu giữ của Đặng Văn H1 và Trần Đức H2 đã được đưa vào hồ sơ vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, nên HĐXX không đề cập.

[5] *Về truy thu số tiền thu lời bất chính:*

- Số tiền bị cáo đánh bạc thực tế thu được trong ngày 12/8/2019 là: 9.575.000 đồng, khi bắt quả tang đã thu giữ được số tiền 8.400.000 đồng do bị cáo bán số lô, số đề mà có. Do vậy, số tiền phải truy thu trong ngày 12/8/2019 là: 9.575.000 đồng - 8.400.000 đồng = 1.175.000 đồng.

- Số tiền bị cáo đánh bạc thực tế thu được trong các ngày 09, 10, 11/8/2019 là: 5.127.000 đồng, hiện vẫn chưa thu giữ dược số tiền này, nên phải truy thu đối với bị cáo.

Như vậy, tổng số tiền thực tế bị cáo thu lợi bất chính từ việc đánh bạc phải truy thu, sung nộp ngân sách Nhà nước trong vụ án là: 1.175.000 đồng + 5.127.000 đồng = 6.302.000 đồng.

[6] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra

viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[7] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với Đặng Văn H1 và Trần Đức H2 là những người có hành vi đánh bạc trong vụ án. Quá trình điều tra, xét yếu tố nhân thân và số tiền sử dụng để đánh bạc (đều dưới 5.000.000đ), nên Công an huyện Lý Nhân đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H1 và H2 là phù hợp pháp luật, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- Đối với những người bị cáo khai đã bán số lô, số đề cho họ, nhưng không biết tên tuổi, danh tính, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý theo pháp luật đối với những người này, xét thấy phù hợp nên HĐXX không đề cập.

[8] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị T **12** (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Thị Thạo cho Ủy ban nhân dân xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Áp dụng Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự:

Phạt tiền: Bị cáo Cao Thị T 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng sung, nộp ngân sách Nhà n- ớc.

[3] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu và tiêu huỷ*: 01 bút bi và 01 túi khoác có kích thước (15x20) cm.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước*: số tiền 8.400.000 *(Tám triệu bốn trăm nghìn)* đồng.

- *Trả lại cho bị cáo Cao Thị T*: Số tiền 10.000.000 (*Mười triệu đồng*) đồng (Tiếp tục thu giữ số tiền này để đảm bảo công tác thi hành án dân sự).

(Các vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; số tiền xử lý nêu trên hiện đang gửi giữ tại Uỷ nhiệm chi số 13 trong tài khoản số 3949.0.9038522 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam lập ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam)

- *Truy thu, sung nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Cao Thị T:* Số tiền 6.302.000 (*Sáu triệu ba trăm linh hai ngàn*) đồng.

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Thị T phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng .

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Văn An